TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị D - Sinh năm 1991

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T - Sinh năm 1980

Đều có HKTT: Thôn B, xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ và các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Lê Thị D và bị đơn anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị D và anh Nguyễn Trọng T có 02 con chung là cháu Nguyễn Trần Trọng Th, sinh ngày 23/9/2010 và cháu Nguyễn Thị Hà A, sinh ngày 07/10/2012. Chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà A; anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trọng Th. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị D, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Lê Thị D và anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị D và anh Nguyễn Trọng T thỏa thuận: Chị D nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0001679 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Duyên được trả lại 150.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS Quảng Xương;
- UBND xã D, huyện T ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hiệu